

## QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ VẤN ĐỀ KINH TẾ TƯ NHÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

*LÊ HUY THỰC<sup>(\*)</sup>*

### 1. Vấn đề kinh tế tư nhân theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam

Nếu như những năm trước đổi mới, thành phần kinh tế tư nhân chỉ được coi là một thành phần kinh tế “tàn dư”, chỉ tồn tại khách quan trong thời kỳ quá độ lên CNXH và sẽ bị thu hẹp dần trong quá trình phát triển của các thành phần kinh tế XHCN (toàn dân và tập thể), thì từ Hội nghị lần thứ 6 của BCH Trung ương khoá VI (tháng 3-1989) khái niệm “kinh tế tư nhân” được chính thức sử dụng. Nghị quyết Hội nghị nêu rõ: “trong điều kiện của nước ta, các hình thức kinh tế tư nhân (cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân) vẫn cần thiết lâu dài cho nền kinh tế và nằm trong cơ cấu của nền kinh tế hàng hóa đi lên chủ nghĩa xã hội” (1). Cũng kể từ đó, ở các kỳ Đại hội Đảng sau này, khái niệm kinh tế tư nhân, vai trò, vị trí của nó trong nền kinh tế đất nước ngày càng được nhấn mạnh.

Tại Đại hội Đảng lần thứ VII (tháng 6/1991), phạm trù kinh tế tư nhân đã được Đảng Cộng sản Việt Nam bàn luận đến ở một chừng mức nhất định trong Báo cáo chính trị của BCH Trung ương khoá VI. Văn kiện quan trọng này khẳng định và diễn giải: “*Kinh tế tư nhân* được phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất, theo sự quản lý,

hướng dẫn của Nhà nước; trong đó, kinh tế cá thể và tiểu chủ có phạm vi hoạt động tương đối rộng ở những nơi chưa có điều kiện tổ chức kinh tế tập thể, hướng kinh tế tư bản tư nhân phát triển theo con đường tư bản nhà nước dưới nhiều hình thức” (2, tr.69).

Đại hội lần thứ VIII (tháng 6/1996) khẳng định “kinh tế nhà nước đóng vai trò chủ đạo, cùng với kinh tế hợp tác xã dần dần trở thành nền tảng. Tạo điều kiện kinh tế và pháp lý thuận lợi để các nhà kinh doanh tư nhân yên tâm đầu tư làm ăn lâu dài” (3).

Đại hội lần thứ IX của Đảng (tháng 4/2001) khẳng định “kinh tế thị trường định hướng XHCN có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc” (4, tr.87). Đại hội quyết định “khuyến khích phát triển kinh tế tư bản tư nhân rộng rãi trong những ngành, nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi về chính sách, pháp lý để kinh tế tư nhân phát triển trên những định hướng ưu tiên của Nhà

<sup>(\*)</sup> Tạp chí *Lý luận chính trị*, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

nước, kể cả đầu tư ra nước ngoài; khuyến khích chuyển thành doanh nghiệp cổ phần, bán cổ phần cho người lao động, liên doanh, liên kết với nhau, với kinh tế tập thể và kinh tế nhà nước. Xây dựng quan hệ tốt giữa chủ doanh nghiệp và người lao động" (4, tr.99).

Bước chuyển biến mới về tư duy đối với kinh tế tư nhân được thể hiện rõ trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của Trung ương Khóa IX (tháng 3-2002) về *Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân*. Theo Nghị quyết Hội nghị, khái niệm kinh tế tư nhân được giải thích rõ ràng, cụ thể hơn, "gồm có kinh tế cá thể, tiểu chủ và kinh tế tư bản tư nhân, hoạt động dưới hình thức hộ kinh doanh cá thể và các loại hình doanh nghiệp của tư nhân đã phát triển rộng khắp trong cả nước" (5, tr.55-57). Và "kinh tế tư nhân là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tư nhân là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển kinh tế nhiều thành phần định hướng XHCN" (5, tr.58).

Như vậy, từ Đại hội VI đến sau Đại hội IX, cụ thể là đến Hội nghị Trung ương 5 khóa IX, kinh tế cá thể, tiểu chủ và kinh tế tư bản tư nhân được coi là nội dung của kinh tế tư nhân, chứ không phải là một thành phần kinh tế khác kinh tế tư nhân.

Đến Đại hội X, Đảng ta có sự kế thừa, phát triển, bổ sung so với các văn kiện trước đó, kinh tế tư nhân được xác định đầy đủ hơn về nội hàm, bản chất và vị trí, vai trò của nó. Văn kiện Đại hội X ghi rõ: "kinh tế tư nhân bao gồm kinh tế cá thể, kinh tế tiểu chủ và kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư nhân là

một trong những động lực của nền kinh tế" (6, tr.83, 336-337).

Do quan niệm thế nào là kinh tế tư nhân và nó bao gồm những gì của Đảng ta có sự điều chỉnh từ Đại hội VII đến Đại hội X nên việc xác định vị trí của thành phần kinh tế này cũng có chi tiết cần lưu ý. Khi bàn luận những định hướng lớn trong chính sách kinh tế, Đại hội VII không đề cập kinh tế tư nhân (2, tr.115-122). Nhưng tại Hội nghị Trung ương 5 khóa IX, kinh tế tư nhân đã được Đảng ta khẳng định "là một bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân" (5, tr.57). Đến Đại hội X, kinh tế tư nhân tiếp tục được khẳng định có vị trí, vai trò quan trọng và "là một trong những động lực của nền kinh tế quốc dân" (6, tr.83, 337). Từ nhận thức mới này, Đảng và không ít cơ quan, cán bộ nghiên cứu, giảng dạy đã bàn luận khá nhiều về quan điểm, chủ trương, biện pháp, chính sách, v.v... để phát triển kinh tế tư nhân. Khi có định hướng đúng, thành phần kinh tế đang được xem xét ở đây chắc chắn sẽ phát triển và góp phần không nhỏ vào việc làm cho xã hội Việt Nam có bước tiến đáng kể.

## 2. Những đóng góp tích cực và tồn tại của kinh tế tư nhân hiện nay ở Việt Nam

Tìm hiểu, làm sáng tỏ những đóng góp tích cực, quan trọng của kinh tế tư nhân hiện nay ở nước ta thì người nghiên cứu cũng như tất cả những ai có sự quan tâm sẽ giải đáp được vì sao thành phần kinh tế ấy đang được bàn nhiều và sôi nổi như đã thấy tại văn kiện Đảng Cộng sản Việt Nam và trong đời sống lý luận chính trị.

Trong bản giải trình của Bộ Chính trị tiếp thu ý kiến Trung ương về Đề án kinh tế tư nhân đã nhấn mạnh: "kinh tế

tư nhân thời gian qua đã đóng góp to lớn vào phát triển kinh tế và cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, xã hội của đất nước. Đóng góp nổi trội nhất của kinh tế tư nhân là tạo thêm được nhiều việc làm và nhiều của cải cho xã hội. Cần khẳng định mặt tích cực của kinh tế tư nhân là mặt cơ bản; kinh tế tư nhân đã, đang và sẽ tiếp tục có vai trò quan trọng trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" (5, tr.45-46). Vai trò tích cực của kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay còn được tiếp tục ghi nhận trong Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX: "Cùng với các thành phần kinh tế khác, sự phát triển của kinh tế tư nhân đã góp phần giải phóng lực lượng sản xuất, thúc đẩy phân công lao động xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng CNH, HĐH, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, tăng thêm số lượng công nhân, lao động và doanh nhân Việt Nam, thực hiện các chủ trương xã hội hoá y tế, văn hoá, giáo dục" (5, tr.55-56).

Những điều được nhận định trên thể hiện rõ trong thực tiễn đời sống xã hội đất nước thời gian gần đây, kinh tế tư nhân ở nước ta đã và đang ngày càng đóng vai trò quan trọng. Đặc biệt kể từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới, khu vực kinh tế tư nhân nước ta đã có những bước phát triển rất mạnh mẽ và đóng vai trò ngày càng quan trọng trong nền kinh tế (7).

Giai đoạn 1986-1999, khi Đảng và Nhà nước đã thừa nhận khu vực kinh tế tư nhân là "tồn tại khách quan và cần thiết cho cơ cấu nền kinh tế nhiều thành phần, được tạo điều kiện để phát triển" (7, tr.119) thì, sự ra đời của Luật Công ty và Luật Doanh nghiệp tư nhân vào đầu thập kỷ 90 đã là cột mốc quan trọng chính thức công nhận và tạo điều

kiện cho kinh tế tư nhân phát triển. Nhờ vậy, khu vực kinh tế tư nhân đã có bước phát triển khá mạnh, số lượng doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân đã tăng lên nhanh chóng, từ 414 doanh nghiệp năm 1991 lên 5.189 doanh nghiệp năm 1992, 15.276 doanh nghiệp năm 1995 và 45.061 doanh nghiệp năm 1999; số lượng lao động trong doanh nghiệp tư nhân bình quân là 8 người năm 1991 tăng lên 9 người năm 1996, 17 người năm 1997, và 19 người năm 1998; tốc độ tăng trưởng và phát triển của kinh tế tư nhân năm 1994 tăng 60% so với năm 1993 (7, tr.120).

Giai đoạn 2000-2005, cùng với sự ra đời của Luật Doanh nghiệp năm 1999 (có hiệu lực từ 1/1/2000), thay thế Luật Doanh nghiệp tư nhân và Luật Công ty, đã tạo ra bước ngoặt mạnh mẽ cho quá trình phát triển của khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam (7, tr.120). Trong khoảng thời gian này, khu vực kinh tế tư nhân có tốc độ tăng trưởng nhanh hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế. Đóng góp của khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (mà các doanh nghiệp tư nhân có vai trò nòng cốt) vào GDP luôn duy trì ở mức xấp xỉ 50% (7, tr.122).

Trong quá trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, áp dụng nhiều tiến bộ khoa học-kỹ thuật, công nghệ hiện đại, đô thị hoá nhiều vùng nông thôn, đồng bằng, v.v... tất yếu dẫn tới một thực tế làm dư thừa, thất nghiệp nhiều lao động nông nghiệp. Kinh tế tư nhân đã tạo thêm được không ít việc làm cho người lao động, vì thế, nó góp phần khắc phục một cách có hiệu quả lao động dư thừa, thất nghiệp nói trên. Khu vực kinh tế tư nhân đã tạo ra gần 2 triệu việc làm mới từ năm 2001-2005. Tạo

thêm được công ăn việc làm cho người lao động, cũng có nghĩa là kinh tế tư nhân sản xuất thêm được của cải vật chất cho người lao động và cho xã hội, góp phần tích cực trong công tác xoá đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân về kinh tế, vật chất. Từ đây, kinh tế tư nhân đã và sẽ còn góp phần quan trọng vào giữ vững ổn định chính trị, phát triển về y tế, văn hoá, giáo dục. Kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay còn góp phần quan trọng trong việc tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, đẩy nhanh tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế (7, tr. 122-124).

Sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân là nhân tố quan trọng góp phần làm lành mạnh hoá nền kinh tế thị trường ở Việt Nam, làm sống động đời sống kinh tế đất nước, tạo áp lực cạnh tranh, thúc đẩy các doanh nghiệp nhà nước đổi mới hoạt động kinh doanh. Sự phát triển của kinh tế tư nhân là nhân tố chủ yếu tạo môi trường cạnh tranh giữa các thành phần kinh tế, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của các loại thị trường như thị trường hàng hoá và dịch vụ, thị trường lao động, thị trường vốn, thị trường bất động sản, thị trường công nghệ...

Ngoài những đóng góp tích cực, quan trọng như trình bày ở trên, thành phần kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay còn có những mặt yếu kém và biểu hiện tiêu cực. Vấn đề này cũng cần được xem xét để có biện pháp ngăn chặn, hạn chế, khắc phục như giải trình của Bộ Chính trị tại Hội nghị Trung ương 5 khoá IX (5, tr.46). Những hạn chế của thành phần kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay cụ thể như sau: phần lớn có quy mô nhỏ, vốn ít, công nghệ sản xuất lạc hậu, trình độ quản lý, hiệu quả và sức cạnh tranh yếu, ít đầu tư vào lĩnh vực sản xuất; còn

có nhiều khó khăn, vướng mắc về vốn, về mặt hàng sản xuất, kinh doanh, về môi trường pháp lý và môi trường tâm lý xã hội; nhiều đơn vị chưa thực hiện tốt những quy định của pháp luật đối với người lao động; không ít đơn vị vi phạm pháp luật, trốn lậu thuế, gian lận thương mại, kinh doanh trái phép (5, tr.56).

Hội nghị Trung ương 5 khoá IX không chỉ nêu những biểu hiện tiêu cực của kinh tế tư nhân mà còn nói rõ nhiều nguyên nhân của hạn chế trong thành phần kinh tế đó; có nguyên nhân thuộc về bản thân các đơn vị kinh tế tư nhân, có nguyên nhân thuộc về phần quản lý Nhà nước, do một bộ phận cán bộ thoái hoá, biến chất, tham nhũng, do công tác tuyên truyền giáo dục làm chưa tốt.

Nguyên nhân chính làm cho tốc độ phát triển của kinh tế tư nhân nước ta chưa đáp ứng được những đòi hỏi của tiến trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là do, một mặt, quan điểm của Đảng ta trên một số vấn đề cụ thể về phát triển kinh tế tư nhân chưa được làm rõ để tạo sự thống nhất cao, một số cơ chế, chính sách của Nhà nước chưa phù hợp với đặc điểm của kinh tế tư nhân mà đại bộ phận có quy mô nhỏ và vừa, quản lý có phần buông lỏng và còn có những sơ hở; mặt khác, “kinh tế tư nhân chưa được tạo đủ điều kiện thuận lợi để phát triển” (6, tr.165). Thêm vào đó, kinh tế tư nhân nước ta, ngoài việc phải đối phó với những khó khăn, vướng mắc về vốn, về mặt bằng sản xuất kinh doanh, về môi trường pháp lý và môi trường tâm lý xã hội, về khả năng tiếp cận và xử lý thông tin, còn phải đương đầu với nhiều thách thức, khó khăn về môi trường kinh doanh, về năng lực cạnh tranh, về trình độ công nghệ, chất lượng, giá thành và khả năng tiêu thụ sản phẩm (8).

Như vậy, bên cạnh những mặt tích cực, những đóng góp quan trọng vào quá trình cách mạng mới CNH, HĐH, xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, kinh tế tư nhân ở Việt Nam cũng đã bộc lộ không ít dấu hiệu tiêu cực. Vậy, vấn đề đặt ra là phải tìm hiểu, xác định đúng nguyên nhân đem lại kết quả khả quan và những gì dẫn đến điều mà chúng ta không mong muốn nhưng đã diễn ra, công việc ấy là một trong những điều kiện cần, chứ không phải là đủ, để phát huy phân đóng góp tích cực và khắc phục, giải quyết điểm yếu kém, tồn tại của kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay.

### **3. Quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế tư nhân hiện nay ở nước ta**

Về quan điểm phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay, tại Hội nghị Trung ương 5 khoá IX, Đảng ta đã nghiêm khắc tự kiểm điểm và nhận thấy: một số vấn đề cụ thể còn chưa được làm rõ để tạo ra sự thống nhất cao; một số cơ chế, chính sách của Nhà nước chưa phù hợp với đặc điểm của thành phần kinh tế này ở nước ta đại bộ phận có quy mô nhỏ và vừa; quản lý có phần buông lỏng và có những sơ hở, hạn chế thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển đúng hướng. Vì thế, cũng tại Hội nghị nói trên, quan điểm chỉ đạo của Đảng ta là: Phát triển kinh tế tư nhân là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển kinh tế nhiều thành phần định hướng XHCN; Nhà nước tôn trọng và bảo đảm quyền tự do kinh doanh theo pháp luật, bảo hộ quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển và bình đẳng với các thành phần kinh tế khác; bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của cả người lao động và người sử dụng lao động; Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa người sử dụng lao động và người

lao động; Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội và các hiệp hội doanh nghiệp đối với kinh tế tư nhân nói chung và trong từng doanh nghiệp (5, tr.56; 59-60).

Trong quá trình đổi mới để phát triển, chúng ta cần loại bỏ những cách hiểu sai lầm cùng với việc phải nhận thức lại cho đúng, chính xác hơn không ít vấn đề lý luận và thực tiễn. Đây là một trong các nguyên nhân để có được kết quả cao hơn trong hành động cách mạng. Tại Hội nghị Trung ương 5 khoá IX, Đảng đã đưa ra các chủ trương nhằm hỗ trợ, phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam, như: tăng cường vai trò lãnh đạo của mình, chú trọng xây dựng tổ chức cơ sở, giáo dục đảng viên làm kinh tế tư nhân, làm chủ doanh nghiệp tư nhân phải chấp hành tốt Điều lệ Đảng và pháp luật, chính sách của Nhà nước; tiếp tục hoàn thiện, tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước, cụ thể là: xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý và ban hành chính sách, cơ chế quản lý đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh; xây dựng quy hoạch và trợ giúp đào tạo cán bộ quản lý doanh nghiệp; giám sát, thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp chấp hành pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các hiệp hội doanh nghiệp để phát triển kinh tế tư nhân; làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước là một chủ trương khác nữa không kém phần quan trọng để phát triển kinh tế tư nhân được ghi rõ trong Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX; phát triển kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay là nhiệm vụ có ý nghĩa chính trị, thực tiễn lớn, nhưng Đảng chủ trương tiến hành trong

mối tương quan và đồng thời với chăm lo phát triển, bảo đảm vai trò chủ đạo của kinh tế Nhà nước, phát triển kinh tế tập thể để hai thành phần kinh tế là đặc trưng của chủ nghĩa xã hội này ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân (5, tr.48-68)...

Văn kiện Hội nghị Trung ương 5 khóa IX còn ghi rõ về việc tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, việc phải sửa đổi, bổ sung một số cơ chế, chính sách về đất đai, về đào tạo, khoa học và công nghệ, về thông tin, xúc tiến thương mại, về nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để phát triển thành phần kinh tế đang bàn luận tại đây (5, tr.62-63).

Bên cạnh đó, Hội nghị Trung ương 5 khóa IX cũng đưa ra thảo luận các vấn đề có liên quan tới việc chỉ đạo, điều hành, thực thi nhiều chính sách mới, nhằm phát triển kinh tế tư nhân ở nước ta giai đoạn hiện nay và sắp tới, như:

*Chính sách về tài chính, tín dụng.* Việc thực hiện chính sách tài chính, tín dụng cho kinh tế tư nhân bình đẳng với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác; bảo đảm để kinh tế tư nhân tiếp cận và được hưởng các ưu đãi của Nhà nước cho kinh tế hộ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, cho đầu tư theo các mục tiêu được Nhà nước khuyến khích; sớm ban hành quy định của Nhà nước về cơ chế tài chính đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó có doanh nghiệp của tư nhân; kinh tế tư nhân được dùng tài sản hình thành từ vốn vay để thế chấp vay vốn ngân hàng (5, tr.60-66).

*Chính sách về lao động - tiền lương.* Theo đây thì kinh tế tư nhân phải thực hiện đúng quy định của Luật Lao động về việc ký kết hợp đồng lao động, tiền

lương, tiền công, thời gian làm việc, bảo đảm các điều kiện vệ sinh và an toàn lao động, bổ sung chế tài cần thiết để xử lý vi phạm. Về chính sách này, Đảng còn ghi rõ: sớm ban hành đồng bộ các quy định về bảo hiểm xã hội để người lao động trong hộ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp của tư nhân đều được tham gia (5, tr.63).

*Chính sách về đào tạo, khoa học và công nghệ.* "Nhà nước trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ hiểu biết đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trình độ chuyên môn kỹ thuật, năng lực kinh doanh cho chủ doanh nghiệp và người lao động... Phát triển các trung tâm dạy nghề của Nhà nước... Mở rộng hệ thống dịch vụ tư vấn khoa học, công nghệ cho các hộ kinh doanh và doanh nghiệp. Nhà nước hỗ trợ mở các lớp ngắn hạn, miễn phí bồi dưỡng kiến thức khoa học, công nghệ cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp của tư nhân" (5, tr.64-65).

*Chính sách hỗ trợ về thông tin, xúc tiến thương mại.* Ban hành và tổ chức thực thi chính sách này, Đảng nhằm mục đích bảo đảm cho khu vực kinh tế tư nhân nhận được những thông tin cần thiết về luật pháp, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của các ngành, các vùng... Nhà nước khuyến khích và hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp của tư nhân và các hiệp hội đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại ở cả thị trường trong và ngoài nước (5, tr.65).

Do vậy, để kinh tế tư nhân nước ta thực sự có được bước phát triển vượt bậc, đúng hướng, ngày càng tương xứng với vai trò quan trọng, vị trí chiến lược của nó trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, trước hết chúng ta

cần phải quán triệt, tạo sự thống nhất, nhất trí cao và quyết tâm thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân. Cùng với đó, chúng ta phải tạo ra một môi trường thuận lợi cả về thể chế lẫn tâm lý xã hội cho sự phát triển của kinh tế tư nhân; tiếp tục sửa đổi, bổ sung một số cơ chế, chính sách cho phù hợp với đặc điểm của kinh tế tư nhân nước ta hiện nay. Ngoài việc hỗ trợ về vốn, về cơ sở hạ tầng, Nhà nước cần phải có chính sách hỗ trợ về đào tạo nhân lực, về khoa học, công nghệ và thông tin, xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp tư nhân. Đồng thời, cần phải tăng cường hơn nữa vai trò quản lý của Nhà nước đối với kinh tế tư nhân; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và phát huy có hiệu quả vai trò của các tổ chức quần chúng, các đoàn thể nhân dân, các hiệp hội doanh nghiệp trong sự phát triển kinh tế tư nhân. “Xây dựng thương hiệu, xử lý rủi ro trong kinh doanh, bảo vệ lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp” và “thực sự tôn vinh các doanh nhân có tài và thành đạt, đóng góp nhiều cho xã hội” (6, tr.231–232).

Kinh tế tư nhân Việt Nam đang ở giai đoạn đầu của quá trình phát triển, đồng thời cũng phải chịu nhiều sức ép cạnh tranh gay gắt, cả từ trong nước lẫn bên ngoài. Khu vực kinh tế tư nhân có tiềm năng phát triển rất lớn và sẽ thực sự trở thành “một trong những động lực của nền kinh tế” (6, tr.337) nếu khắc phục được những hạn chế từ phía bản

thân doanh nghiệp và có được sự quan tâm một cách toàn diện của Đảng, Nhà nước, các cơ quan ban ngành và nhân dân trong cả nước.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. [http://www.cpv.org.vn/tiengviet/tulieuwankiendang/details.asp?topic=191&subtopic=9&leader\\_topic=549&id=BT2880636823](http://www.cpv.org.vn/tiengviet/tulieuwankiendang/details.asp?topic=191&subtopic=9&leader_topic=549&id=BT2880636823)
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII. H.: Sự thật, 1991.
3. [http://www.cpv.org.vn/tiengviet/tulieuwankiendang/details.asp?topic=191&subtopic=8&leader\\_topic=225&id=BT2540633010](http://www.cpv.org.vn/tiengviet/tulieuwankiendang/details.asp?topic=191&subtopic=8&leader_topic=225&id=BT2540633010)
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội IX. H.: Chính trị quốc gia, 2001.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị lần thứ V Ban Chấp hành Trung ương khoá IX. H.: Chính trị quốc gia, 2002.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X. H.: Chính trị quốc gia, 2006.
7. Một số vấn đề kinh tế – xã hội sau 20 năm đổi mới ở Việt Nam. H.: Khoa học xã hội, 2007.
8. Vũ Văn Gàu. Phát triển kinh tế tư nhân và vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Tạp chí *Triết học*, số 9, 2007.